TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2020/QĐST-DS	*C, ngày 04 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27/8/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 333/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Ông Trần Văn U, sinh năm 1967;

Bà Cai Thị Đ, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nợ*: Ông Trần Văn U và bà Cai Thị Đ đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị Thúy P số tiền là 102.000.000 đồng (Một trăm lẻ hai triệu đồng). Cách trả như sau: Mỗi tháng trả 3.000.000 đồng, trả liên tục cho đến khi hết số tiền 102.000.000 đồng, thời gian trả lần đầu vào ngày 15/9/2020.

Nếu ông Trần Văn U và bà Cai Thị Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ lần nào theo phương thức thỏa thuận trả nợ nêu trên thì chị Nguyễn Thị Thúy P có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với toàn bộ số tiền còn nợ lại chưa đến hạn.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thúy P nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Văn U và bà Cai Thị Đ chậm thi hành thì còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- *Về án phí*: Ông Trần Văn U phải chịu 1.275.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Cai Thị Đ phải chịu 1.275.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng do bà Cai Thị Đ là thân nhân liệt sĩ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ và có đơn xin miễn án phí, nên bà Cai Thị Đ được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Thúy P số tiền 2.550.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005720 ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Phúc